TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SỐ: 324 /2018/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 465/2018/TLST - HNGĐ ngày 03/12/2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H** - Sinh năm 1990

- HKTT: Thôn 1, xã V, huyện T, Hà Nội;
- Chỗ ở hiện nay: số 42 ngõ G, Phường Ô, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn U** - Sinh năm 1980

HKTTvà chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 19/10/2010. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao con chung cho anh U trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh U không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên tòa không xét. Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà ở và công nợ:** Anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về án phí**: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2016/ 08386 ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Chị cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại chị H 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận*:*
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài